



CÔNG TY CỔ PHẦN
DHC SUỐI ĐÔI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 04 năm 2022

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DHC SUỐI ĐÔI**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần DHC Suối Đôi được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua ngày 18/05/2022;

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- 1.1. Đối tượng:** Ban Tổ chức và tất cả các cổ đông, người được cổ đông ủy quyền tham dự họp lệ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần DHC Suối Đôi đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- 1.2. Phạm vi:** Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên được ban hành để sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần DHC Suối Đôi (Công ty).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông, cách thức tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các Ban tại Đại hội, biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

- 3.1. “Công ty”** hoặc **“DSD”** là Công ty Cổ phần DHC Suối Đôi.
- 3.2. “Đại hội”** là Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần DHC Suối Đôi
- 3.3. “Đại biểu”** là cổ đông và người đại diện theo ủy quyền (hợp lệ) của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần DHC Suối Đôi.



CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI CỦA CỔ ĐÔNG

Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHCĐ chốt ngày 24/03/2022 được lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty Cổ phần DHC Suối Đồi gửi cho Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của các cổ đông có tên trong danh sách nêu trên đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Điều 5. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

5.1. Việc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thực hiện bằng văn bản và theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều 16 Điều lệ công ty, theo đó:

- a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể ủy quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội đồng cổ đông thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp:
- b. Việc ủy quyền chỉ có giá trị từng lần Đại hội, người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
- c. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền; tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền; nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền; thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.
- d. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu để kiểm tra và nộp lại văn bản gốc giấy ủy quyền khi đăng ký dự họp.
- e. Trường hợp cổ đông Công ty là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông công ty không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền.
- f. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:
 - Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
 - Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

CHƯƠNG III

CÁCH THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số Đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 7. Nội dung Đại hội

7.1. Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày.

7.2. Đại hội sẽ thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung trong Chương trình Đại hội được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty, Chương trình Đại hội được thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông vào đầu phiên họp.

Điều 8. Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

8.1. Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm ghi toàn bộ diễn biến Đại hội, lập biên bản và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp. Biên bản có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.

UAP
C
C
SU
NA

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp

8.2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải làm xong và thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được công bố thông tin và lưu giữ theo quy định.

8.3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

8.4. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

8.5. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

8.6. Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tài liệu kèm theo trong Biên bản, Nghị quyết phải được công bố thông tin trong thời hạn 24h sau khi Đại hội kết thúc trên website của Công ty; Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

CHƯƠNG IV

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BAN TẠI ĐẠI HỘI

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của các Đại biểu tham dự Đại hội

Đại biểu có các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và các quyền, nghĩa vụ sau:

9.1. Đăng ký tham dự Đại hội

- Trước khi khai mạc cuộc họp, công ty tiến hành đăng ký việc tham dự Đại hội cho Đại biểu dự họp. Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, fax, gửi thư hoặc gửi thư điện tử cho công ty trước thời hạn ghi trong thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên 2023.
- Đại biểu dự họp (bao gồm cổ đông hoặc người ủy quyền dự họp) phải xuất trình các giấy tờ sau khi tới tham dự Đại hội:
 - + Trường hợp cổ đông cá nhân tham dự họp trực tiếp hoặc ủy quyền cho cổ đông khác/người khác không phải là cổ đông:

- Giấy ủy quyền tham dự Đại hội có đủ chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền (nếu ủy quyền);
- Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (cổ đông hoặc người được ủy quyền);
- + Trường hợp cổ đông là pháp nhân tham dự họp:
 - Thông báo mời họp;
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao hợp lệ) đối với cổ đông dự họp là tổ chức;
 - Quyết định của người đại diện theo pháp luật cử người tham dự Đại hội hoặc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trường hợp người đại diện tham dự Đại hội không phải là người đại diện theo pháp luật);
 - Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền).

- Đại biểu đến dự Đại hội sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký tham dự và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

9.2. Được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết

Sau khi Đại biểu hoàn thành việc đăng ký tham dự, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ được nhận 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu để biểu quyết cùng các tài liệu sử dụng trong cuộc họp.

9.3. Có quyền biểu quyết

Đại biểu được tham dự, phát biểu trong Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định.

9.4. Tuân thủ các quy định tại Quy chế, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

9.5. Quyền kiến nghị Chương trình Đại hội

- a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào Chương trình Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông hoặc thông tin tương đương, vấn đề kiến nghị đưa vào Chương trình Đại hội, phải có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc được lập thành nhiều bản giống nhau, tối đa bằng số lượng cổ đông liên quan trong nhóm, mỗi cổ đông liên quan phải ký (và đóng dấu đối với pháp nhân) vào ít nhất 01 bản. Ngoài ra, phải có các điều kiện, thủ tục sau:

158
 NG
 PH
 DH
 OI

- Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của (các) cổ đông;
 - Văn bản kiến nghị được (các) cổ đông liên quan trực tiếp ký tại Công ty, nơi tiếp nhận văn bản yêu cầu;
 - Trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền cho 01 người (thuộc nhóm cổ đông hoặc người khác) đến Công ty, người được ủy quyền mang theo:
 - + Văn bản ủy quyền được xác lập hợp pháp về việc cổ đông hoặc nhóm cổ đông ủy quyền cho người được ủy quyền; hoặc Văn bản chỉ định người được ủy quyền (chỉ áp dụng đối với cổ đông tổ chức) và bản sao có chứng thực hợp pháp Giấy phép hoạt động của cổ đông tổ chức đó;
 - + Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người được ủy quyền.
- b. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ có quyền từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
- Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều 18 Điều lệ công ty.
 - Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ công ty
 - Các vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- c. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều 18 Điều lệ Công ty vào dự kiến chương trình họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 18 Điều lệ Công ty; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung họp nếu được ĐHĐCĐ chấp nhận.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa điều hành Đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một (01) người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Chủ tịch Ủy ban kiểm toán hoặc thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

10.1. Quyền điều khiển Đại hội

- Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình Đại hội. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

10.2. Quyền hoãn họp Đại hội

Các trường hợp Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định (thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày dự định khai mạc cuộc họp) đến một thời điểm hoặc địa điểm họp khác:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 11. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Chủ tọa lựa chọn, có nhiệm vụ tiếp nhận cổ đông đăng ký tham dự Đại hội, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp cho cổ đông.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.

Điều 12. Ban thư ký

Chủ tọa cử 01 hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.

Ban thư ký có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Chương trình Đại hội, các ý kiến thảo luận, phát biểu của cổ đông.
- Lập Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.

093
 T
 AN
 C
 OI
 11

- Đọc và trình Đại hội thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 13. Ban kiểm phiếu

Đại hội bầu Ban kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Hướng dẫn cổ đông thực hiện biểu quyết.
- Thu và kiểm phiếu Phiếu biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu;
- Lập Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết. Báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết.
- Giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông về việc biểu quyết.

CHƯƠNG V

THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Điều 14. Thủ tục và cách thức biểu quyết tại Đại hội

14.1. Thẻ biểu quyết:

- Thẻ biểu quyết hợp lệ: là Thẻ biểu quyết do Công ty cấp, ghi rõ số phiếu biểu quyết, có đóng dấu của công ty. Thẻ biểu quyết không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Số phiếu biểu quyết được tính theo tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết các vấn đề sau: Bầu Ban kiểm phiếu; Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội, thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông tán thành, sau đó đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông không tán thành, cuối cùng đếm số phiếu biểu quyết khi cổ đông không có ý kiến, hoặc một thứ tự khác theo điều hành của Chủ tọa.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số cổ phần của các Thẻ biểu quyết hợp lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết tại từng nội dung.

14.2. Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là Phiếu biểu quyết do Công ty cấp, ghi rõ số phiếu biểu quyết, có đóng dấu của công ty và có chữ ký của Đại biểu tham dự. Phiếu không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Số phiếu biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.

- Đại hội biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết các vấn đề thuộc Chương trình Đại hội, ngoài các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết quy định tại khoản 1 Điều này.
- Cách thức biểu quyết: Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách chọn một trong các Ý kiến biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến và đánh dấu (X) hoặc (✓) cho mỗi nội dung biểu quyết tại Đại hội, ký và ghi rõ họ tên và nộp cho Ban kiểm phiếu.
- Kết quả biểu quyết: Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số cổ phần của các Phiếu biểu quyết hợp lệ gửi về Ban kiểm phiếu và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Đại biểu tham dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết của từng nội dung biểu quyết tại Đại hội phải được ghi vào Biên bản họp.

Điều 15. Thảo luận tại Đại hội

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, Đại biểu tham dự cần tuân thủ các quy định sau đây:

15.1. Nguyên tắc: Việc thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa hoặc người đại diện trong Ban Tổ chức Đại hội điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, không liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

15.2. Cách thức gửi câu hỏi thảo luận: Đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đưa ra câu hỏi thảo luận cho Ban tổ chức trong thời gian thảo luận. Thư ký Đại hội có trách nhiệm lưu lại tên Đại biểu, mã Đại biểu và nội dung câu hỏi để chuyển lên cho Chủ tọa.

15.3. Thư ký Đại hội sẽ rà soát, tổng hợp các nội dung thảo luận của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

15.4. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- a. Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu do Thư ký Đại hội tổng hợp, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu.
- b. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều đại biểu có ý kiến trùng lặp với nhau thì Chủ tọa sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các đại biểu.
- c. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty xem xét và trả lời cổ đông với phương thức thích hợp.

Điều 16. Thông qua quyết định tại Đại hội

16.1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty, giải thể Công ty.

16.2. Các Nghị quyết về nội dung khác được Đại hội thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

16.3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 17. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

17.1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ công ty.

17.2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 18. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

18.1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này trong vòng 60 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Thông báo mời họp lần thứ hai được gửi đến cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

18.2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này trong vòng 90 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội thì Thông báo mời họp lần thứ ba được gửi đến cổ đông trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự

định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành

19.1. Quy chế gồm 7 Chương, 19 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

19.2. Cổ đông và các Ban tại Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



TRẦN THỊ HƯƠNG